Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật

impulse relay iTLc - 1P - 1NO - 16A - coil 24 VAC 50/60Hz-

A9C33111

Main

Range Of Product	Acti9
Product Name	Acti9 iTL
Product Or Component Type	Impulse relay
Device Short Name	iTLc
Device Application	Centralised control
Poles	1P
Pole Contact Composition	1 NO
[In] Rated Current	16 A
Network Type	AC
[Uc] Control Circuit Voltage	24 V AC 50/60 Hz

Complementary

Network Frequency	50/60 Hz
[Ue] Rated Operational Voltage	250 V AC 50/60 Hz
Control Type	Remote and manual control Coil deconnection
Control Signal Type	Impulse
Switching Frequency	100 switching operations/day 5 switching operations/minute
Impulse Duration	50 ms...1 s
Remote Control Type	Push-button
Local Signalling	ON/OFF indication
Mounting Mode	Fixed
Mounting Support	DIN rail
9 Mm Pitches	2
Height	84 mm
Width	18 mm
Depth	60 mm
Electrical Durability	AC-21: 200000 cycles AC-22: 100000 cycles

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Connections - Terminals	Control circuit: tunnel type terminals 1 cable(s) 0.5…4 mm² rigid Control circuit: tunnel type terminals 1 cable(s) 0.5…4 mm² rigid with cable end Control circuit: tunnel type terminals 1 cable(s) 1…4 mm² flexible Control circuit: tunnel type terminals 1 cable(s) 1…4 mm² flexible with ferrule Power circuit: tunnel type terminals 1 cable(s) 1.5…4 mm² rigid Power circuit: tunnel type terminals 1 cable(s) 1.5…4 mm² rigid with cable end Power circuit: tunnel type terminals 1 cable(s) 1.5…4 mm² flexible Power circuit: tunnel type terminals 1 cable(s) 1.5…4 mm² flexible with ferrule
Wire Stripping Length	11 mm
Tightening Torque	1 N.m
Range Compatibility	Acti 9 iATLs Acti 9 iETL iTL 16 Acti 9 iATLc+c

Environment

Standards	EN 669-2-2 EN 669-1
Product Certifications	GOST CCC
Quality Labels	NF IMQ KEMA CEBEC
Noise Level	60 dB
Ip Degree Of Protection	IP20 conforming to IEC 60529 (on opening) IP40 conforming to IEC 60529 (in enclosure)
Pollution Degree	3
Tropicalisation	2
Relative Humidity	95 % at 55 °C
Ambient Air Temperature For Operation	-20…50 °C
Ambient Air Temperature For Storage	-40…70 °C

Packing Units

Unit Type Of Package 1	PCE
Number Of Units In Package 1	1
Package 1 Height	7.5 cm
Package 1 Width	1.8 cm
Package 1 Length	9.5 cm
Package 1 Weight	114.0 g
Unit Type Of Package 2	BB1
Number Of Units In Package 2	12
Package 2 Height	3.45 cm
Package 2 Width	30.0 cm
Package 2 Length	20.0 cm
Package 2 Weight	1.419 kg
Unit Type Of Package 3	S03
Number Of Units In Package 3	144
Package 3 Height	30.0 cm

Package 3 Width	30.0 cm
Package 3 Length	40.0 cm
Package 3 Weight	17.519 kg

Contractual warranty

Warranty	18 months

Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO_2 thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách di►►n giải việc khai báo môi trường.

Tìm hiểu thêm về Green Premium >

Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >

Minh bạch RoHS/REACh

Hiệu suất sức khoẻ

- Mercury Free
- Rohs Exemption Information — Yes
- Halogen Free Plastic Parts Product

Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Reach Regulation	REACh Declaration
Eu Rohs Directive	Compliant with Exemptions
China Rohs Regulation	China RoHS declaration Product out of China RoHS scope. Substance declaration for your information
Environmental Disclosure	Product Environmental Profile
Weee	The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins
Circularity Profile	No need of specific recycling operations